

Số: **50** /CBTT-CTN

Lai Châu, ngày 21 tháng 4 năm 2022

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên doanh nghiệp: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**
2. Địa chỉ: Số 009, đường Nguyễn Văn Linh, Tổ 22, P.Đông Phong, TP. Lai Châu, tỉnh Lai Châu  
Điện thoại: 02133.876.297
3. Người thực hiện công bố thông tin: Ông **Vì Văn Chung** - Chủ tịch HĐQT  
Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0904705578
4. Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
5. Nội dung thông tin công bố: Điều chỉnh số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán (*Chi tiết xem file đính kèm*).
6. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty CP Nước sạch Lai Châu vào ngày 21/4/2022 (<http://capnuoclaichau.com.vn>)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



**Vì Văn Chung**

Số: 474/2022/CV-CPA VIETNAM

“Vv: *Đính chính số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán*”

Ngày 21 tháng 4 năm 2022

**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

Chúng tôi, Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - Thành viên Hãng kiểm toán Quốc tế INPACT, trân trọng cảm ơn Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu (sau đây gọi tắt là “Quý Công ty”) đã tin nhiệm, bổ nhiệm Chúng tôi là Kiểm toán viên thực hiện soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 30/6/2021 và kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Quý Công ty.

Do sai sót về công thức dẫn đến số dư tại ngày 31/12/2021 trình bày tại cột “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” của Thuyết minh số 5.13 Vốn chủ sở hữu, mục a. Đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu bị lệch so với số dư ngày 31/12/2021 trên Bảng Cân đối kế toán (Mã số 421).

Bằng công văn này, Chúng tôi đính chính lại số dư tại ngày 31/12/2021 trên cột “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” thuộc mục a, Thuyết minh số 5.13 Vốn chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu đã được kiểm toán số 82/2022/BCKT-CPA VIETNAM-NV3 ngày 18/02/2022 (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Chúng tôi cam kết số liệu đính chính là trung thực, hợp lý.

Bản đính chính này được đính kèm và không tách rời với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu số 82/2022/BCKT-CPA VIETNAM-NV3 ngày 18/02/2022 đã được kiểm toán.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Lưu VT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Bùi Thị Thúy**





**PHỤ LỤC: SỐ LIỆU ĐÍNH CHÍNH TRÊN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
(Kèm theo Công văn số 474/2022/CV-CPA VIETNAM ngày 21 tháng 4 năm 2022)

**5.13** Mổn chủ sở hữu

**a. Đối chiếu biến động vốn của chủ sở hữu**

**Số liệu trước đính chính:**

*Đơn vị tính: VND*

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	LN sau thuế chưa phân phối	Nguồn vốn đầu tư XDCB	Tổng
Số dư tại 01/01/2020	215.865.140.000	8.852	(200.000.000)	264.260.327	368.732.484	4.193.092.648	220.491.234.311
Lãi trong năm	-	-	-	-	372.113.507	-	372.113.507
Trích quỹ	-	-	-	108.211.884	-	-	108.211.884
Chia cổ tức	-	-	-	-	(216.423.768)	-	(216.423.768)
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	(144.282.512)	-	(144.282.512)
Phân loại lại	-	-	-	-	-	4.193.092.648	4.193.092.648
<b>Số dư tại 31/12/2020</b>	<b>215.865.140.000</b>	<b>8.852</b>	<b>(200.000.000)</b>	<b>372.472.211</b>	<b>380.139.711</b>	<b>-</b>	<b>216.417.760.774</b>
Lãi trong năm	-	-	-	-	384.845.018	-	384.845.018
Trích quỹ (i)	-	-	-	111.634.052	(148.845.403)	-	(37.211.351)
Chia cổ tức (i)	-	-	-	-	(223.268.104)	-	(223.268.104)
<b>Số dư tại 31/12/2021</b>	<b>215.865.140.000</b>	<b>8.852</b>	<b>(200.000.000)</b>	<b>484.106.263</b>	<b>1.137.098.236</b>	<b>-</b>	<b>216.542.126.337</b>

**\* Số liệu sau đính chính:**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Vốn khác của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	LN sau thuế chưa phân phối	Nguồn vốn đầu tư XDCB	Tổng
Số dư tại 01/01/2020	215.865.140.000	8.852	(200.000.000)	264.260.327	368.732.484	4.193.092.648	220.491.234.311
Lãi trong năm	-	-	-	-	372.113.507	-	372.113.507
Trích quỹ	-	-	-	108.211.884	-	-	108.211.884
Chia cổ tức	-	-	-	-	(216.423.768)	-	(216.423.768)
Trích lập các quỹ	-	-	-	-	(144.282.512)	-	(144.282.512)
Phân loại lại	-	-	-	-	-	4.193.092.648	4.193.092.648
<b>Số dư tại 31/12/2020</b>	<b>215.865.140.000</b>	<b>8.852</b>	<b>(200.000.000)</b>	<b>372.472.211</b>	<b>380.139.711</b>	<b>-</b>	<b>216.417.760.774</b>
Lãi trong năm	-	-	-	-	384.845.018	-	384.845.018
Trích quỹ (i)	-	-	-	111.634.052	(148.845.403)	-	(37.211.351)
Chia cổ tức (i)	-	-	-	-	(223.268.104)	-	(223.268.104)
<b>Số dư tại 31/12/2021</b>	<b>215.865.140.000</b>	<b>8.852</b>	<b>(200.000.000)</b>	<b>484.106.263</b>	<b>392.871.222</b>	<b>-</b>	<b>216.542.126.337</b>

